

DANH SÁCH
HỌP KẾT LUẬN DẠNG KHUYẾT TẬT VÀ MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT THÁNG 12/2025

Số TT	Họ và tên người khuyết tật	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ (Áp)	MỨC ĐỘ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG (ĐIỂM)										TỔNG ĐIỂM	DẠNG KHUYẾT TẬT	MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT	Ghi chú
		Nam	Nữ		Đi lại	Ăn, uống	Tiểu tiện, đại tiện	Vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, tắm rửa	Mặc, cởi quần áo, giày dép	Nghe và hiểu người khác nói gì	Diễn đạt được ý muốn và suy nghĩ của bản thân qua lời nói	Làm các việc gia đình như gấp quần áo, quét nhà, rửa bát, nấu cơm....	Giao tiếp xã hội, hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi	Đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác				
- Tự thực hiện được: 0 điểm - Thực hiện được nhưng cần trợ giúp: 1 điểm - Không thực hiện được: 2 điểm													- Từ 0 - 6 điểm: Nhẹ - Từ 7 - 13 điểm: Nặng - Từ 14 - 20 điểm: ĐB nặng					
1	Nguyễn Thị Chón		1937	Long Hòa 2	2	1	2	2	2	0	0	2	2	2	15	Vận động	Đặc biệt nặng	
2	Trương Thị Đựng		01/01/1951	Long Hòa 2	2	1	2	2	2	1	0	2	2	2	16	Vận động	Đặc biệt nặng	
3	Nguyễn Thị Thanh Loan		18/10/1931	Long Hòa 1	2	2	2	2	2	1	1	2	2	2	18	Vận động	Đặc biệt nặng	
4	Nguyễn Thị Ngân Xuyên		26/05/2014	Long Hòa 1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	13	Vận động, trí tuệ	Nặng	
5	Trần Văn Được	15/10/1935		Long Hòa 1	2	1	2	2	2	1	1	2	2	2	17	Vận động	Đặc biệt nặng	
6	Trần Ngọc Phước	15/03/1959		Long Hòa 1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	14	Vận động	Đặc biệt nặng	
7	Nguyễn Thị Kim Em		15/05/1960	Long Hòa 1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	1	12	Vận động	Nặng	
8	Nguyễn Thị Kim Đoan		01/01/1943	Long Hòa 1												Thần kinh, tâm thần	Không xác định được	Chuyển Hội đồng GDYK tỉnh